

Số: 26/2024/QĐST-HNGĐ

TP. Ninh Bình, ngày 14 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2023/TLST- HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2023 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Nguyễn Thị H**, sinh năm: 1994;

Nơi đăng ký HKTT: số nhà B, đường T, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Địa chỉ cư trú: Đường A, thôn N, xã Y, huyện Ý, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Anh **Trần Đức Q**, sinh năm: 1987;

Địa chỉ cư trú: số nhà B, đường T, phố P, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Trần Đức Q có 01 con chung là cháu Trần Ngọc Phương L, sinh ngày 03/8/2021. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Trần Ngọc Phương L cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng: Anh Trần Đức Q có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung số tiền 1.500.000 (Một triệu, năm trăm nghìn) đồng/01 tháng kể từ tháng 05/2024 cho đến khi cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

Kể từ ngày chị Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền cấp dưỡng, nếu anh Trần Đức Q không thi hành thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Anh Trần Đức Q có nghĩa vụ tôn trọng quyền của cháu Trần Ngọc P L được sống chung với chị Nguyễn Thị H. Anh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Chị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Q trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

2.2. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H tự nguyện nộp số tiền án phí ly hôn 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng 150.000 đồng. Số tiền án phí chị H phải nộp được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo Biên lai ký hiệu BLTU/23 số 0000165 ngày 14/12/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB;
- VKSND TP Ninh Bình;
- THADS TP Ninh Bình;
- Các đương sự;
- UBND phường Nam Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Diệu Oanh

(Đã ký)

